

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
HUYỆN ĐỨC THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /KH-UBND

Đức Thọ, ngày tháng năm 2025

**KẾ HOẠCH**  
**Chuyển đổi số huyện Đức Thọ năm 2025**

**I. CĂN CỨ LẬP KẾ HOẠCH**

- Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư;
- Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 17/4/2020 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 52-NQ/TW;
- Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng năm 2030;
- Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030;
- Quyết định số 2568/BTTTT-THH ngày 29/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Khung Kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam, phiên bản 3.0 hướng tới Chính phủ số;
- Quyết định số 21/QĐ-TTg ngày 06/01/2021 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án “Đào tạo và phát triển nguồn nhân lực an toàn thông tin giai đoạn 2021 - 2025”;
- Quyết định số 146/QĐ-TTg ngày 28/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án "Nâng cao nhận thức, phổ cập kỹ năng và phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030".
- Quyết định số 411/QĐ-TTg ngày 31/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Chiến lược quốc gia phát triển kinh tế số và xã hội số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;
- Quyết định số 964/QĐ-TTg ngày 10/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược An toàn, An ninh mạng quốc gia, chủ động ứng phó với các thách thức từ không gian mạng đến năm 2025, tầm nhìn 2030;
- Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 22/10/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Hà Tĩnh về tập trung lãnh đạo, chỉ đạo chuyển đổi số tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2030;

- Quyết định số 424/QĐ-UBND ngày 18/02/2022 của UBND tỉnh Hà Tĩnh về phê duyệt Đề án “Chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2021-2025”;

- Quyết định số 2878/QĐ-UBND ngày 07/11/2023 của UBND tỉnh Ban hành Bộ chỉ số tạm thời đánh giá Chuyển đổi số của các sở, ban, ngành cấp tỉnh; các huyện, thành phố, thị xã và các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh;

- Kế hoạch số 555/KH-UBND ngày 06/12/2023 của UBND tỉnh về triển khai xây dựng huyện chuyển đổi số tại huyện Can Lộc và huyện Kỳ Anh giai đoạn 2023-2025;

- Kế hoạch số 568/KH-UBND ngày 13/12/2023 của UBND tỉnh về phát triển hạ tầng số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh;

- Kế hoạch số 379/KH-UBND ngày 15/8/2024 của UBND tỉnh về triển khai chương trình thúc đẩy, hỗ trợ người dân, doanh nghiệp, hộ kinh doanh hiện diện trực tuyến tin cậy, an toàn với các dịch vụ số sử dụng tên miền quốc gia “.vn” giai đoạn 2024 - 2025 trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

- Các Văn bản khác của Ủy ban nhân dân tỉnh có liên quan.

## **II. MỤC TIÊU**

### **1. Mục tiêu chung**

- Ứng dụng Công nghệ thông tin rộng rãi, xây dựng cơ sở hạ tầng kỹ thuật CNTT đảm bảo hiện đại, đồng bộ và trở thành nhu cầu thiết yếu trong hoạt động của cơ quan nhà nước, nâng cao chất lượng quản lý nhà nước, quản lý chuyên ngành, lĩnh vực và góp phần hoàn thiện chính quyền điện tử, phát triển chính quyền số, bảo đảm an toàn thông tin; hướng tới đô thị thông minh và kinh tế số; gắn quá trình chuyển đổi số, phát triển chính quyền số với hiện đại hóa nền hành chính, tạo đột phá nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả cải cách hành chính.

- Tiếp tục tổ chức thực hiện hiệu quả, hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ năm 2025 theo Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 22/10/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (khóa XIX) về “Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo chuyển đổi số tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030” và Đề án “Chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2021 - 2025”.

- Tiếp tục xây dựng, phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh trên địa bàn tỉnh.

### **2. Mục tiêu cụ thể**

#### **a) Hạ tầng số:**

- 100% cán bộ, công chức toàn huyện được trang bị và sử dụng thành thạo máy tính, 100% cơ quan Đảng, chính quyền các cấp kết nối mạng truyền số liệu chuyên dùng;

- Phối hợp triển khai hệ thống hội nghị trực tuyến đồng bộ từ cấp tỉnh đến cấp xã và kết nối với hệ thống hội nghị trực tuyến quốc gia;

- Phủ sóng mạng di động 4G và mạng Internet cáp quang đến 100% tổ dân phố, thôn, 100% địa bàn dân cư toàn huyện.

**b) Chính quyền số:**

- 100% cán bộ, công chức, viên chức được đào tạo, bồi dưỡng hoặc tự bồi dưỡng kiến thức và kỹ năng số, bảo đảm ứng dụng hiệu quả các nền tảng số, khai thác dữ liệu số trong hoạt động quản lý nhà nước và cung cấp dịch vụ công của các ngành, các cấp; 100% cơ quan nhà nước cấp huyện, cấp xã có cán bộ phụ trách công nghệ thông tin đủ tiêu chuẩn về trình độ chuyên môn theo quy định;

- 100% thủ tục hành chính đủ điều kiện theo quy định của pháp luật được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến toàn trình; hồ sơ trực tuyến toàn trình của các dịch vụ công trực tuyến đạt trên 70%

- 100% người dân và doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến được định danh và xác thực thông suốt, hợp nhất giữa các nền tảng, hệ thống cung cấp dịch vụ công trực tuyến, hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính thông qua định danh điện tử VNeID. Tỷ lệ cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử đạt 100%. Tỷ lệ người dân, doanh nghiệp hài lòng trong giải quyết thủ tục hành chính đạt 90%.

- 95% hồ sơ công việc tại cấp huyện và 80% hồ sơ công việc tại cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (*trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước*);

- 100% chế độ báo cáo, chỉ tiêu tổng hợp định kỳ và báo cáo thống kê về kinh tế - xã hội được thực hiện trực tuyến và liên thông với hệ thống báo cáo quốc gia;

- 100% cơ sở dữ liệu quốc gia được kết nối, ứng dụng trên địa bàn huyện theo lộ trình của tỉnh, Chính phủ;

- Từng bước thực hiện hoạt động kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý (*trừ hoạt động kiểm tra hoặc thông tin tư liệu của hoạt động kiểm tra thuộc phạm vi bí mật nhà nước*);

- 100% hệ thống thông tin của các cơ quan nhà nước phê duyệt cấp độ an toàn; 100% hệ thống thông tin theo cấp độ của các cơ quan nhà nước triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn;

**c) Kinh tế số**

- 100% khu công nghiệp, cụm công nghiệp thực hiện chuyển đổi số;

- Tuyên truyền, hướng dẫn và có các hoạt động hỗ trợ về chuyển đổi số đến các doanh nghiệp trên địa bàn huyện;

- 100% hợp tác xã, tổ hợp tác, hộ nông dân sản xuất sản phẩm theo tiêu chuẩn VietGap, Global G.A.P, OCOP,... có ứng dụng điện thoại thông minh, Internet băng rộng, sàn thương mại điện tử, tiến tới thanh toán hạn chế tối đa dùng tiền mặt;

- Trên 80% cơ sở kinh doanh bán lẻ trên địa bàn tỉnh ứng dụng các nền tảng thanh toán không dùng tiền mặt; 80% doanh nghiệp sử dụng hợp đồng điện tử trong lĩnh vực thương mại.

- Từng bước hình thành các doanh nghiệp công nghệ số, doanh nghiệp số và hợp tác xã số.

#### *d) Xã hội số*

- Trên 50% dân số trưởng thành được cấp chứng thư chữ ký số, chứng thư chữ ký điện tử.

- 100% cơ sở giáo dục công lập triển khai học bạ số đối với học. 100% các cơ sở giáo dục công lập triển khai thanh toán học phí không dùng tiền mặt. 100% các bệnh viện, cơ sở khám chữa bệnh triển khai Sổ sức khỏe điện tử tích hợp trên ứng dụng VneID.

- Tỷ lệ dân số trưởng thành có điện thoại thông minh đạt trên 90%.

- Tỷ lệ người dân từ 15 tuổi trở lên có tài khoản giao dịch tại ngân hàng hoặc các tổ chức cho phép khác đạt trên 80%.

### **III. NHIỆM VỤ**

#### **1. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành; kiểm tra, giám sát hoạt động chuyển đổi số**

- Nâng cao hiệu quả, hoạt động của Ban chỉ đạo chuyển đổi số huyện trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành nhằm tạo môi trường pháp lý thúc đẩy xây dựng phát triển Chính quyền điện tử hướng tới Chính quyền số, kinh tế số, xã hội số; đảm bảo ban hành Kế hoạch hoạt động của Ban Chỉ đạo đảm bảo thời gian, nội dung, nhiệm vụ bám sát các mục tiêu, nhiệm vụ cần hoàn thành theo Kế hoạch chuyển đổi số hằng năm.

- Chỉ đạo, đôn đốc các ngành, địa phương căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao và thực trạng của đơn vị, địa phương, tăng cường chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số đảm bảo chất lượng, hiệu quả theo các mục tiêu tại Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 22/10/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh và các văn bản có liên quan. Nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong việc chịu trách nhiệm trực tiếp và toàn diện về kết quả thực hiện chuyển đổi số của các cơ quan, đơn vị, địa phương.

## **2. Thể chế, chính sách số**

- Tiếp tục tổ chức phổ biến, chỉ đạo và hướng dẫn thực hiện hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ tại Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 22/10/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về tập trung lãnh đạo, chỉ đạo chuyển đổi số tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2030; Đề án “Chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2021 - 2025”; các nội dung về giảm phí, lệ phí trong sử dụng dịch vụ công trực tuyến tại Nghị quyết số 101/2023/NQ-HĐND ngày 14/7/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

- Tổ chức triển khai Nghị quyết số 119/2023/NQ-HĐND ngày 8/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh về Quy định chính sách hỗ trợ hoạt động của Tổ chuyển đổi số cộng đồng trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh, giai đoạn 2024 - 2025 đảm bảo đúng đối tượng, hiệu quả, chất lượng.

- Tiếp tục triển khai các giải pháp nhằm nâng cao chỉ số DTI của các huyện và xã theo Văn bản 5034/UBND-VX<sub>1</sub> ngày 18/9/2023 của UBND tỉnh về việc thực hiện nâng cao chỉ số chuyển đổi số cấp tỉnh (DTI).

- Ban hành các văn bản, cơ chế, chính sách cần xây dựng để phát triển Chính quyền số, kinh tế số, xã hội số và bảo đảm an toàn thông tin.

## **3. Hạ tầng số**

- Phối hợp với các doanh nghiệp viễn thông trên địa bàn huyện tiếp tục rà soát, phát triển mở rộng vùng phủ sóng 4G, mạng cáp quang đến 100% địa bàn dân cư trên địa bàn huyện.

- Phối hợp thực hiện có chất lượng, hiệu quả các nhiệm vụ đề ra tại Kế hoạch số 568/KH-UBND ngày 13/12/2023 của UBND tỉnh về phát triển hạ tầng số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh trong năm 2024.

Tiếp tục tập trung chỉ đạo các phòng, ban, đơn vị tăng cường phối hợp triển khai hoàn thành các nhóm nhiệm vụ Đề án 06 của Chính phủ về phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia trên địa bàn giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030.

## **5. Nhân lực số, dữ liệu số**

- Cử cán bộ tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng kiến thức về CNTT, kỹ năng số, đáp ứng yêu cầu nâng cao năng lực làm chủ công nghệ và khai thác hiệu quả hạ tầng CNTT. Quan tâm đào tạo nâng cao trình độ đội ngũ công chức, viên chức phụ trách về CNTT. Tổ chức tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ quản lý, xử lý, ban hành văn bản trên môi trường mạng, đẩy nhanh tiến độ công việc.

- Tham gia các lớp tập huấn dành cho cán bộ, công chức, viên chức khai thác sử dụng các hệ thống thông tin, DVCTT và làm việc trên môi trường mạng. Tham

gia, ứng dụng các nền tảng đào tạo trực tuyến như <https://onetouch.mic.gov.vn/> ; <https://hatinh.mobiedu.vn/> ...

- Cung cấp thông tin, hỗ trợ người dân, doanh nghiệp tiếp cận, sử dụng các ứng dụng số trong giao tiếp với các cơ quan hành chính Nhà nước; nâng cao nhận thức cho người dân, doanh nghiệp về lợi ích, hiệu quả đem lại của Chính quyền số.

- Tổ chức tuyên truyền đến mọi người dân, người lao động thuộc mọi thành phần kinh tế về chuyển đổi số nâng cao nhận thức về chuyển đổi số, từ đó tham gia vào quá trình chuyển đổi số của huyện, của tỉnh.

- Đảm bảo cung ứng ngày càng tốt hơn dịch vụ công có chất lượng đối với người dân và doanh nghiệp trên địa bàn huyện.

- Từng bước kết nối liên thông, hình thành cơ sở dữ liệu dùng chung của tỉnh; hình thành cơ sở dữ liệu mở theo định hướng tại Quyết định số 942/QĐ-TTg và quy định tại Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09/4/2020 của Chính phủ về Quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số của cơ quan nhà nước, phục vụ người dân, doanh nghiệp một lần khai báo được sử dụng trọn đời, tạo điều kiện thuận lợi thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội.

## **6. An toàn thông tin mạng**

Tiếp tục triển khai việc thực thi xác định cấp độ an toàn hệ thống thông tin và triển khai phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ; hệ thống phòng, chống mã độc quản trị tập trung.

- Đầu tư mua sắm trang thiết bị công nghệ thông tin và sử dụng các biện pháp đảm bảo an toàn thông tin cho mạng nội bộ tại cơ quan: thường xuyên sao lưu dữ liệu, phần mềm diệt virus, thiết lập mật khẩu cho máy tính và tài khoản hòm thư, sử dụng phần mềm có bản quyền...

- Phổ biến và triển khai kịp thời các hướng dẫn thực thi công tác an toàn, an ninh thông tin của các cơ quan cấp tỉnh, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị giải pháp phòng ngừa, ngăn chặn việc để lộ, lọt thông tin, chống xâm nhập, khai thác thông tin mật ở các cơ quan, đơn vị.

- Thường xuyên thông tin tuyên truyền tới cán bộ, công chức, viên chức huyện và xã, thị trấn về kỹ năng, nhận thức bảo đảm an toàn thông tin. Triển khai, hướng dẫn, yêu cầu thực hiện nghiêm các quy định về bảo mật thông tin trong quản lý nhà nước, an toàn thông tin mạng.

- Cử chuyên trách công nghệ thông tin tham gia các khóa bồi dưỡng về quản lý, kỹ thuật về an toàn thông tin theo thông báo của Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan chuyên môn cấp trên.

- Cử công chức phụ trách tham gia các hoạt động của đội ứng cứu sự cố an toàn thông tin theo thông báo của đơn vị phụ trách chuyên môn cấp tỉnh.

## **7. Chính phủ số**

- Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng chữ ký số chuyên dùng, phần mềm quản lý hồ sơ công việc, điều hành tác nghiệp trực tuyến và các nội dung khác theo quy định tại Quyết định số 28/2018/QĐ-TTg ngày 12/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc gửi, nhận văn bản điện tử giữa các cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước, đặc biệt đối với cấp huyện, cấp xã.

- Thực hiện các chế độ báo cáo (báo cáo định kỳ và báo cáo thống kê về kinh tế - xã hội...) phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của tỉnh được thực hiện trực tuyến và liên thông với hệ thống báo cáo quốc gia.

- Triển khai ứng dụng hệ thống báo cáo - Thống kê của tỉnh.

- Triển khai ứng dụng có hiệu quả các phần mềm do các sở ngành triển khai.

- Số hóa hồ sơ, tài liệu của địa phương; lưu trữ hồ sơ điện tử.

- Triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số trong các ngành, lĩnh vực quan trọng: Giáo dục, Y tế, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, ... Tiếp tục ứng dụng các giải pháp hỗ trợ y tế thông minh, giáo dục thông minh, thanh toán không dùng tiền mặt, hoá đơn điện tử, chữ ký số công cộng,....

- Ứng dụng các giải pháp hỗ trợ quản lý giao thông thông minh, y tế thông minh, giáo dục thông minh...

- Ứng dụng đồng bộ các giải pháp nhằm phát huy hiệu quả hệ thống hệ thống dịch vụ công trực tuyến toàn trình, kết hợp thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ Bru chính công ích. Hướng dẫn công dân, doanh nghiệp thực hiện các nghĩa vụ tài chính trên Cổng dịch vụ công quốc gia.

- Nâng cao chất lượng hoạt động của Cổng thông tin điện tử huyện, trang thông tin điện tử cấp xã, đảm bảo cung cấp thông tin, tích hợp đầy đủ các ứng dụng đáp ứng nhu cầu người dân, doanh nghiệp và các nhà đầu tư.

## **8. Kinh tế số**

- Thúc đẩy chuyển đổi số trong mọi hoạt động sản xuất, kinh doanh và quản lý của doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trên địa bàn huyện nhằm nâng cao năng suất lao động, năng lực cạnh tranh và cả nền kinh tế của huyện.

- Tiếp tục duy trì, đẩy mạnh triển khai kinh tế số và tài khoản thanh toán điện tử cho hộ gia đình, nâng cao đời sống vật chất cho người dân, thay đổi tư duy, phương thức, quy trình tiêu thụ sản phẩm, hàng hóa theo cách làm truyền thống, giúp cho hộ gia đình ứng dụng công nghệ số trong tiêu thụ sản phẩm nông sản, chuyển đổi việc mua bán trên nền tảng công nghệ số.

- Thúc đẩy các cơ sở kinh doanh bán lẻ trên địa bàn huyện ứng dụng các nền tảng thanh toán không dùng tiền mặt.

## 9. Xã hội số

- Tăng cường hoạt động của Tổ chuyển đổi số cộng đồng tại UBND các xã; đưa nền tảng số, công nghệ số, kỹ năng số đến người dân thông qua Tổ chuyển đổi số cộng đồng để thúc đẩy chuyển đổi số, đưa người dân lên môi trường số, người dân tiên phong sử dụng nền tảng số, công nghệ số.

- Triển khai hiệu quả các chương trình, mục tiêu liên quan đến xã hội số các lĩnh vực: y tế, giáo dục, du lịch, nông nghiệp, giao thông vận tải, tài nguyên môi trường...

- Triển khai các chương trình tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng lãnh đạo, quản lý chuyển đổi số cho người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh. Khuyến khích, tạo điều kiện cho các doanh nghiệp số cung cấp các dịch vụ số cho xã hội trên địa bàn huyện.

- Tiếp tục đẩy mạnh phát triển xã hội số, phổ cập dịch vụ Internet băng thông rộng đến hộ gia đình và phủ sóng di động 4G/5G; khuyến khích doanh nghiệp triển khai nền tảng thanh toán điện tử, ví điện tử; Triển khai phổ cập chữ ký số công cộng cho người dân trên địa bàn tỉnh đảm bảo chỉ tiêu.

- Phối hợp, cung cấp, khai thác hiệu quả mạng lưới bưu chính, viễn thông để hỗ trợ, phục vụ người dân tiếp cận, sử dụng các dịch vụ số.

### **9. Nâng cao nhận thức, tuyên truyền, truyền thông và các giải pháp khác đẩy mạnh chuyển đổi số, đảm bảo an toàn thông tin**

#### *a) Ngày Chuyển đổi số*

Căn cứ hướng dẫn của Sở Thông tin và Truyền thông và điều kiện thực tế của huyện, huyện tổ chức hoạt động hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số quốc gia và Ngày chuyển đổi số của tỉnh năm 2025 bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả, tuyệt đối không phô trương, hình thức, mang lại lợi ích thiết thực cho người dân, phù hợp với mục đích, ý nghĩa, tinh thần cũng như chủ đề của Ngày Chuyển đổi số quốc gia năm 2025.

#### *b) Chia sẻ bài toán, sáng kiến, cách làm về chuyển đổi số*

- Tuyên truyền, phổ biến các câu chuyện thành công về chuyển đổi số, các bài toán chuyển đổi số, cảm nang chuyển đổi số tại các địa chỉ <https://t63.mic.gov.vn>; <https://c63.mic.gov.vn>; <https://dx.mic.gov.vn>;

#### *c) Kênh truyền thông “Chuyển đổi số quốc gia” trên Zalo*

Tuyên truyền, hướng dẫn, đôn đốc cán bộ công chức, viên chức các cơ quan nhà nước trên địa bàn huyện tham gia vào kênh truyền thông chuyển đổi số quốc gia để được cập nhật kịp thời thông tin mới nhất về chuyển đổi số phục vụ công tác.

## V. GIẢI PHÁP



## **1. Đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức, kỹ năng số, tăng cường tương tác với người dân, doanh nghiệp**

- Thực hiện tốt công tác thông tin tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh huyện, Cổng thông tin điện tử, mạng xã hội về các chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước trong việc ứng dụng và phát triển CNTT, chuyển đổi số; các ứng dụng, dịch vụ áp dụng triển khai phục vụ nhân dân tại Trung tâm hành chính công huyện.

- Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc huyện, UBND các xã, thị trấn, tổ chuyển đổi số cộng đồng phối hợp với đoàn thanh niên tổ chức các hoạt động, truyền thông về chuyển đổi số, nâng cao nhận thức, kỹ năng số đối với nhân dân trên địa bàn huyện.

- Đẩy mạnh việc ứng dụng CNTT tại Trung tâm hành chính công huyện; rà soát, nâng cấp, bổ sung trang thiết bị CNTT đảm bảo điều kiện thực tế trong thực hiện tiếp nhận và trả kết quả dịch vụ công trực tuyến; trang bị kiến thức về ứng dụng CNTT, chuyển đổi số cho công chức bộ phận một cửa đảm bảo giải quyết, hỗ trợ tương tác với người dân và doanh nghiệp.

## **2. Phát triển các mô hình kết hợp giữa các cơ quan nhà nước, doanh nghiệp**

- Tăng cường sự phối hợp giữa các cơ quan nhà nước trên địa bàn huyện và các doanh nghiệp liên quan, như: viễn thông, ngân hàng... để thực hiện tốt việc triển khai, sử dụng các hệ thống thông tin và các dịch vụ hành chính công. Đẩy mạnh việc ứng dụng CNTT, chuyển đổi số gắn liền với thực hiện cải cách hành chính.

- Theo dõi, kiểm tra, giám sát công tác ứng dụng CNTT, thực hiện chuyển đổi số trong cơ quan nhà nước; gắn ứng dụng CNTT, thực hiện chuyển đổi số với chỉ tiêu thi đua, khen thưởng của đơn vị và thủ trưởng cơ quan thuộc huyện.

## **3. Thu hút, phát triển nguồn lực CNTT**

- Cử cán bộ, công chức tham gia các lớp đào tạo, tập huấn nâng cao khả năng ứng dụng CNTT, chuyển đổi số để sử dụng tốt các ứng dụng, hệ thống thông tin đã triển khai, đáp ứng tốt các yêu cầu ngày càng cao của công việc.

- Thông tin tuyên truyền nâng cao ý thức của cán bộ, công chức, viên chức trong việc ứng dụng CNTT, chuyển đổi số trong giải quyết công việc, sử dụng văn bản điện tử và kỹ năng an toàn thông tin.

- Tham dự đầy đủ các lớp đào tạo, tập huấn chuyên ngành về CNTT, ATTT, chuyển đổi số do UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan liên quan chuyên môn cấp trên tổ chức.

## **4. Tăng cường hợp tác**

- Tăng cường hợp tác với các đơn vị viễn thông, CNTT, các doanh nghiệp liên quan trong tổ chức ứng dụng CNTT, chuyển đổi số tại huyện; Tạo điều kiện

cho các tổ chức, dự án liên quan có nhu cầu tìm hiểu và khai thác, cung cấp các dịch vụ CNTT, viễn thông phục vụ hoạt động chuyển đổi số tại huyện Đức Thọ.

- Tổ chức cử cán bộ, công chức tham gia các đoàn học hỏi kinh nghiệm, hợp tác với các địa phương, tỉnh bạn đã phát triển mạnh và thành công về chuyển đổi số để nâng cao chuyên môn nghiệp vụ, tham mưu thực hiện cho huyện.

## **VI. DANH MỤC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM**

*Có phụ lục danh mục nhiệm vụ trọng tâm về chuyển đổi số năm 2025 kèm theo.*

## **VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Các phòng, ban, ngành cấp huyện; UBND các xã, thị trấn**

- Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ tại Kế hoạch này theo chức năng của cơ quan, đơn vị, địa phương bảo đảm đồng bộ, hiệu quả.

- Ưu tiên bố trí các nguồn kinh phí cho các nhiệm vụ chuyển đổi số, phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng năm 2025.

- Các cơ quan được giao chủ trì các nội dung, nhiệm vụ trong Kế hoạch có trách nhiệm tổ chức thực hiện bảo đảm tiến độ, chất lượng và hiệu quả.

### **2. Phòng Văn hóa - Thông tin**

- Chủ trì, phối hợp với cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn tổ chức tuyên truyền, phổ biến mục tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch này; Trực tiếp theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch, định kỳ báo cáo Chủ tịch UBND huyện, Sở Thông tin - Truyền thông theo quy định.

- Tăng cường công tác đánh giá, kiểm tra ứng dụng CNTT trong hoạt động của các phòng, ban, ngành, địa phương; tổ chức hệ thống đảm bảo an toàn thông tin, ứng cứu sự cố máy tính, hướng dẫn, hỗ trợ các phòng, ban, ngành, địa phương triển khai các hoạt động ứng dụng CNTT, chuyển đổi số.

- Theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra các đơn vị thực hiện kế hoạch, kịp thời báo cáo UBND huyện trong quá trình triển khai thực hiện; phối hợp với phòng Nội vụ tổ chức đánh giá, xếp hạng mức độ ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan Nhà nước; xây dựng tiêu chí đánh giá thi đua về ứng dụng CNTT hàng năm.

- Theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị tăng cường sử dụng Hệ thống thư điện tử công vụ và chữ ký số chuyên dùng trong gửi, nhận văn bản.

- Phối hợp với các doanh nghiệp viễn thông, CNTT, ngân hàng... đẩy mạnh phát triển hạ tầng viễn thông, CNTT, cung cấp các dịch vụ số cho các cơ quan nhà nước, người dân, doanh nghiệp trên địa bàn huyện đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số của huyện.

- Phối hợp với đơn vị cung cấp tổ chức xây dựng hồ sơ đề xuất cấp độ an toàn thông tin theo quy định.

### **3. Văn phòng HĐND-UBND**

- Tiếp tục nâng cao công tác quản lý, vận hành Hệ thống quản lý văn bản và điều hành hồ sơ công việc. Theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị gửi, nhận văn bản theo đúng quy định tại Quyết định số 28/2018/QĐ-TTg ngày 12/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc gửi, nhận văn bản điện tử giữa các cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước, nhất là đối với cấp huyện, cấp xã.

- Tiếp tục vận hành phần mềm một cửa đảm bảo theo quy định của Nghị định 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 và Nghị định 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính.

- Chủ trì, tham mưu rà soát các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND huyện niêm yết công khai, kịp thời đăng tải trên Cổng thông tin điện tử huyện; Thực hiện có hiệu quả dịch vụ công trực tuyến toàn trình và dịch vụ công trực tuyến một phần theo công bố của UBND tỉnh.

- Tiếp tục vận hành, đảm bảo hệ thống Hội nghị trực tuyến được duy trì ổn định và xuyên suốt.

- Duy trì, phối hợp với các thành viên Ban biên tập Cổng TTĐT cung cấp thông tin đầy đủ và kịp thời hoạt động của các cấp chính quyền để phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành và sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Phối hợp với phòng Văn hóa - Thông tin và các cơ quan đơn vị liên quan hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, giám sát các nhiệm vụ tại Kế hoạch.

### **4. Phòng Tài chính - Kế hoạch**

- Tham mưu bố trí từ nguồn kinh phí đầu tư phát triển, nguồn chi thường xuyên, nguồn ngân sách cấp huyện và nguồn xã hội hoá.

### **5. Phòng Nội vụ**

- Phối hợp chặt chẽ với Phòng Văn hóa - Thông tin huyện kết hợp giữa Kế hoạch CCHC huyện với Kế hoạch chuyển đổi số năm 2025.

- Đưa tiêu chí đánh giá mức độ thực hiện dịch vụ công trực tuyến làm tiêu chí đánh giá xếp loại thi đua hàng năm của các phòng, ban, đơn vị và xã, thị trấn. Đặc biệt là trừ điểm thi đua cuối năm đối với những đơn vị không thực hiện hoặc thực hiện kém hiệu quả về công trực tuyến toàn trình và dịch vụ công trực tuyến một phần.

### **6. Công an huyện**

Chủ trì, tham mưu triển khai thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 của huyện theo lộ trình kế hoạch.

### **7. Trung tâm Văn hóa - Truyền thông**

- Tăng cường, đổi mới công tác tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức và kiến thức về công nghệ thông tin trong xã hội đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững và hội nhập quốc tế.

- Phối hợp với các xã, thị trấn tuyên truyền, phổ biến sâu rộng đến doanh nghiệp và người dân về ứng dụng CNTT, chuyển đổi số của UBND huyện.

- Tuyên truyền, phổ biến lợi ích của việc sử dụng dịch vụ công trong giải quyết TTHC đến người dân, doanh nghiệp trên Cổng Thông tin điện tử.

### **8. Các cơ quan, đơn vị và UBND các xã, thị trấn**

- Phối hợp với Ban biên tập Cổng thông tin điện tử huyện cung cấp thông tin lên trang thông tin điện tử huyện, trang thông tin điện tử các xã, thị trấn.

- Căn cứ vào kế hoạch này xây dựng kế hoạch phát triển chính quyền số năm 2025 của cơ quan, đơn vị mình gửi UBND huyện qua (Phòng Văn hóa - Thông tin) trước ngày **20/01/2025**.

- Cân đối nguồn kinh phí (chi đầu tư phát triển, chi thường xuyên, các nguồn hợp pháp khác) để thực hiện kế hoạch, chương trình, dự án cụ thể về ứng dụng, phát triển CNTT, chuyển đổi số năm 2025.

Trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch này, nếu có khó khăn vướng mắc, các phòng, ban, đơn vị, UBND các xã, thị trấn kịp thời phối hợp với Phòng Văn hóa - Thông tin huyện để trình UBND huyện xem xét, giải quyết./.

#### ***Nơi nhận:***

- Sở TT & TT Hà Tĩnh (B/c);
- TTr Huyện ủy, HĐND huyện (B/c);
- Chủ tịch, PCT UBND huyện;
- Thành viên BCĐ CDS huyện;
- Các phòng, ban, ngành cấp huyện;
- Các cơ quan, đơn vị;
- UBND các xã, thị trấn;
- Chánh, Phó VP HĐND-UBND huyện;
- Lưu: VT, VH TT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Trần Hoài Đức**

**PHỤ LỤC: DANH MỤC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM VỀ CHUYỂN ĐỔI SỐ NĂM 2025**  
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày tháng năm 2025 của Ủy ban nhân dân Huyện)

<b>TT</b>	<b>Tên nhiệm vụ</b>	<b>Thời gian thực hiện</b>	<b>Đơn vị chủ trì</b>	<b>Ghi chú</b>
1	Triển khai các hoạt động đào tạo, tập huấn về chuyển đổi số cho cán bộ, công chức, viên chức, người dân, doanh nghiệp	Năm 2025	Phòng Văn hóa - Thông tin	
2	Triển khai các hoạt động truyền thông về chuyển đổi số	Năm 2025	Phòng Văn hóa - Thông tin	
3	Triển khai giải pháp phòng chống mã độc quản trị tập trung	Năm 2025	Phòng Văn hóa - Thông tin	
4	Cấp danh tính số/ tài khoản định danh điện tử cho người dân	Năm 2025	Công an Huyện	
5	Cấp chữ ký số công cộng cho người dân	Năm 2025	Các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ chữ ký số	
6	Triển khai bệnh án điện tử, bệnh viện không giấy tờ.	Năm 2025	Phòng Y tế	
7	Xây dựng mô hình xã Chuyển đổi số	Năm 2025	Xã Tùng Ảnh	
8	Tăng cường cấp tài khoản ngân hàng cho người dân trưởng thành	Năm 2025	Các ngân hàng chi nhánh tại huyện Đức Thọ	
9	Tăng cường cấp tài khoản DVCTT cho người dân trưởng thành	Năm 2025	Phòng Văn hóa - Thông tin, Văn phòng HĐND-UBND	

10	Số hóa và chứng thực điện tử hồ sơ, văn bản, tài liệu, phát triển cơ sở dữ liệu dùng chung các cấp	Năm 2025	Phòng Tư Pháp, Văn phòng HĐND-UBND, Phòng Nội vụ, UBND các xã, thị trấn và các phòng, ban, đơn vị liên quan	
11	Triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số của các cơ quan, đơn vị, địa phương theo Kế hoạch Chuyển đổi số năm 2025	Năm 2025	Các cơ quan liên quan	

**ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN**